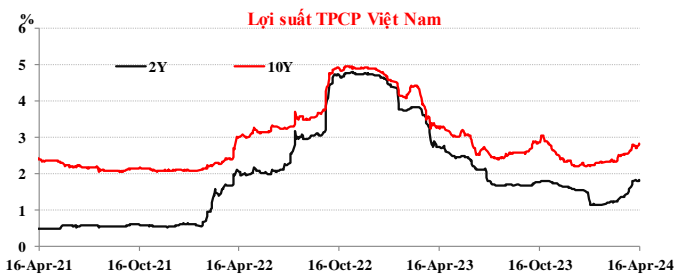


Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	4.98	0.35	5.25	-0.01	3Y	1.87	0.038
1W	5.00	0.32	5.31	-0.02	5Y	2.11	0.009
2W	5.00	0.32	5.40	0.00	7Y	2.34	0.033
1M	4.86	0.28	5.40	-0.01	10Y	2.82	0.028
2M	4.84	0.29	5.50	0.00	15Y	3.04	0.060
3M	4.84	0.29	5.54	0.01			
6M	4.66	0.13	5.60	-0.02			
9M	4.80	0.09	5.70	0.00			
1Y	5.20	0.00	5.74	0.01			

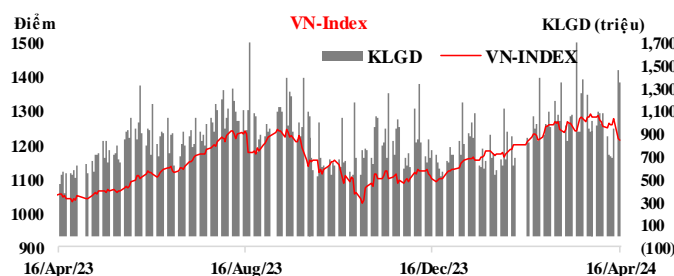


Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNHNN 16/04/2024

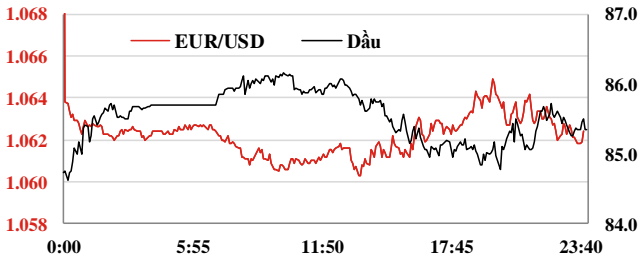
Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đảo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	12,000.00	11,999.93	-	11,999.93	33,999.82
Sell Outright	-	550.00	10,000.00	9,450.00	101,400.00
Tổng				21,449.93	

Chứng khoán ngày 16/04/2024

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1215.68	228.83	88.63
%/ngày	-0.08%	-0.38%	-0.39%
%/29/12/2023	7.6%	-1.0%	1.8%
KLGD (tr.đ.vị)	1355.24	134.87	56.3
GTGD (tỷ đ)	30325.81	2578.93	581.18
NDINN mua (tỷ đ)	2287221	95.91	31.47
NDINN bán (tỷ đ)	2141356	65.96	14.05


Tin trong nước ngày 16/04

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 16/04, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.141 VND/USD, tăng mạnh 45 đồng so với phiên đầu tuần. Tỷ giá mua giao ngay được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.400 VND/USD. Tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 25.298 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 25.291 VND/USD, tăng mạnh 111 đồng so với phiên 15/04. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng 20 đồng ở chiều mua vào và 50 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 25.470 VND/USD và 25.600 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 16/04, lãi suất chào bình quân LNH VND tiếp tục tăng mạnh 0,28 – 0,35 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên đầu tuần, cụ thể: ON 4,98%; 1W 5,0%; 2W 5,0% và 1M 4,86%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giảm 0,01 – 0,02 đpt ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ đi ngang ở kỳ hạn 2W; giao dịch tại: ON 5,25%; 1W 5,31%; 2W 5,40%, 1M 5,40%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tăng ở tất cả các kỳ hạn; chốt phiên ở mức: 3Y 1,87%; 5Y 2,11%; 7Y 2,34%; 10Y 2,82%; 15Y 3,04%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 12.000 tỷ đồng với kỳ hạn 7 ngày, lãi suất vẫn giữ ở mức 4,0%. Có 11.999,93 tỷ đồng trúng thầu. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN với kỳ hạn 28 ngày, đấu thầu lãi suất. Có 550 tỷ đồng tín phiếu trúng thầu với lãi suất giữ ở mức 3,59%. Có 10.000 tỷ đồng tín phiếu đáo hạn phiên hôm qua. Như vậy, NHNN bơm ròng 21.449,93 tỷ đồng ra thị trường trong phiên hôm qua, khối lượng tín phiếu lưu hành trên thị trường giảm xuống mức 101.400 tỷ đồng, có 33.999,82 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố.
- Thị trường chứng khoán:** Phiên hôm qua, các chỉ số tiếp tục giảm điểm. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 0,93 điểm (-0,08%) xuống 1.215,68 điểm; HNX-Index giảm 0,88 điểm (-0,38%) còn 228,83 điểm; UPCoM-Index mất 0,35 điểm (-0,39%) về mức 88,63 điểm. Thanh khoản thị trường tuy giảm nhưng vẫn ở mức rất cao với giá trị giao dịch đạt gần 33.500 tỷ đồng. Khối ngoại mua ròng gần 146 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo báo cáo Triển vọng Kinh tế Thế giới tháng 04/2024 vừa được Quỹ Tiền tệ quốc tế IMF công bố, IMF kỳ vọng tăng trưởng GDP Việt Nam năm 2024 ở mức 5,8%, không thay đổi so với báo cáo hồi tháng 10/2023. Con số này được dự báo tăng lên mức 6,5% cho năm 2025. Chỉ số giá tiêu dùng CPI của Việt Nam được dự báo ở mức 3,7% trong năm 2024, cao hơn so với dự báo tăng 3,4% trong báo cáo trước đó. CPI 2025 được dự báo thấp hơn với mức tăng 3,4%.**

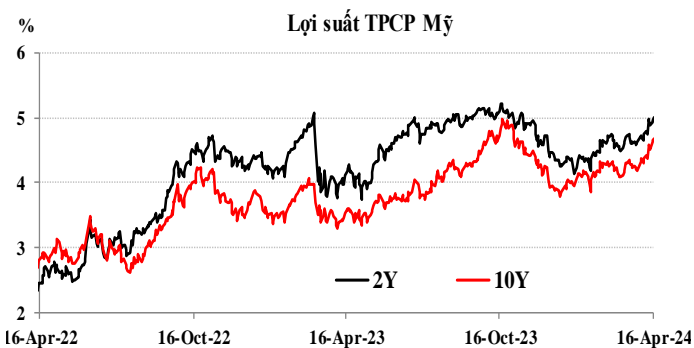
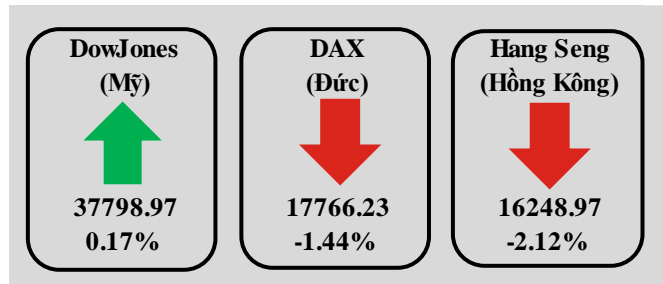


	16 Apr 24	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	106.26	0.05%	2.03%	4.86%
USD/CNY	7.24	-0.01%	0.07%	1.96%
USD/EUR	0.94	0.05%	2.24%	3.95%
USD/JPY	154.71	0.29%	1.94%	9.68%
USD/KRW	1389.50	0.19%	2.85%	7.35%
USD/SGD	1.37	0.20%	1.53%	3.48%
USD/TWD	32.53	0.35%	1.63%	6.02%
USD/THB	36.68	-0.11%	0.94%	6.78%
USD/VND Trung tâm	24141	0.19%	0.43%	1.15%
USD/VND LNH	25291	0.44%	1.33%	4.29%
USD/VND tự do	25496	0.07%	0.52%	3.05%
Vàng	2382.83	0.01%	1.29%	15.53%
Dầu WTI	85.36	-0.06%	0.15%	19.13%

Tin quốc tế

- IMF nâng dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu.** IMF kỳ vọng mức tăng trưởng GDP toàn cầu là 3,2% vào năm 2024, tăng khiêm tốn 0,1 đpt so với dự báo hồi tháng 1 trước đó. Tăng trưởng sau đó dự kiến sẽ tăng với cùng tốc độ 3,2% vào năm 2025. IMF dự báo trong vòng 5 năm tới, tăng trưởng toàn cầu ở mức 3,1%, mức thấp nhất trong nhiều thập kỷ. Trong bối cảnh đó, IMF cho biết họ nhận thấy lạm phát toàn cầu giảm từ mức trung bình là 6,8% vào năm 2023 xuống còn 5,9% vào năm 2024 và 4,5% vào năm 2025. Kinh tế trưởng của IMF Pierre-Olivier Gourinchas cho biết, bất chấp những dự đoán âm ảm, kinh tế toàn cầu vẫn có khả năng phục hồi đáng kể, với tốc độ tăng trưởng ổn định và lạm phát đang chậm lại. Tăng trưởng dự kiến sẽ được dẫn dắt bởi các nền kinh tế tiên tiến, trong đó Mỹ đã vượt quá quy mô trước đại dịch Covid-19, khu vực đồng Euro có dấu hiệu phục hồi mạnh mẽ. Tuy nhiên, báo cáo của IMF, cho biết triển vọng mờ mịt ở Trung Quốc và các nền kinh tế mới nổi lớn khác có thể đè nặng lên các đối tác thương mại toàn cầu.
- Nước Mỹ đón một số thông tin quan trọng.** Đầu tiên, sản lượng công nghiệp tại Mỹ tăng 0,4% m/m trong tháng 3, nối tiếp đà tăng 0,4% ở tháng trước đó và cũng khớp với dự báo. Tính cả quý đầu năm, sản lượng công nghiệp tại quốc gia này tăng khoảng 1,8% y/y. Tiếp theo, ở thị trường xây dựng, số đơn xin cấp phép xây dựng nhà và số nhà khởi công tại Mỹ lần lượt đạt 1,46 triệu đơn và 1,32 triệu căn trong tháng 3, cùng giảm so với mức 1,52 triệu đơn và 1,55 triệu căn của tháng 2, đồng thời đều chưa đạt mức 1,48 triệu đơn và 1,51 triệu căn theo kỳ vọng.
- Kinh tế Trung Quốc tăng trưởng tốt trong quý 1 nhưng vẫn còn những lĩnh vực hồi phục chậm.** Tổng cục Thống kê Trung Quốc cho biết GDP của nước này tăng 5,3% q/y trong Q1/2024, cao hơn mức tăng 5,2% của quý trước đó và đồng thời vượt qua kỳ vọng tăng 4,8%. Tính riêng trong tháng 3, sản lượng công nghiệp của Trung Quốc tăng 4,5% y/y, thấp hơn mức tăng 7,0% của tháng trước đó và đồng thời thấp hơn mức 6,0% theo dự báo. Đây là tháng có tốc độ tăng sản lượng y/y thấp nhất kể từ tháng 10/2023. Tiếp theo, doanh số bán lẻ của Trung Quốc tăng 3,1% y/y trong tháng 3, cũng giảm tốc khá mạnh từ mức tăng 5,5% của tháng trước đó và thấp hơn mức tăng 5,1% theo dự báo. Cuối cùng, về thị trường lao động, tỷ lệ thất nghiệp tại Trung Quốc ghi nhận ở mức 5,2% trong tháng 3, giảm nhẹ xuống từ mức 5,3% của tháng 2 và khớp với dự báo của thị trường.
- Lịch công bố các chỉ số kinh tế:**

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
16-04	9:00	***	Sản lượng công nghiệp Trung Quốc yy T3	4,5	6,0	7,0
16-04	9:00	**	GDP Trung Quốc quý Q1	5,3	4,8	5,2
16-04	9:00	**	Doanh số bán lẻ Trung Quốc yy T3	3,1	5,1	5,5
16-04	13:00	***	Thay đổi trợ cấp thất nghiệp tại Anh	10,9K	17,2K	16,8K
16-04	13:00	**	Thu nhập bình quân tại Anh 3m/y T3	5,6	5,5	5,6
16-04	20:15	**	Sản lượng công nghiệp Mỹ mm T3	0,4	0,4	0,4
17-04	12:00	***	Phát biểu của Thống đốc NHTW Anh Andrew Bailey			
17-04	12:15	***	Chủ tịch Fed Powell phát biểu			
17-04	13:00	***	CPI Anh yy T3		3,1	3,4
17-04	13:00	*	CPI lõi Anh yy T3		4,1	4,5
17-04	16:00	*	CPI lõi chính thức Eurozone yy T3		2,9	2,9
17-04	16:00	*	CPI chính thức Eurozone yy T3		2,4	2,4
17-04	23:00	***	Phát biểu của Thống đốc NHTW Anh Andrew Bailey			



Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	5,25%	5,50%	26/7/2023	1/5/2024
Châu Âu	EUR	4,50%	4,75%	14/9/2023	6/6/2024
Anh	GBP	5,00%	5,25%	3/8/2023	9/5/2024
Nhật	JPY	-0,10%	0,10%	19/3/2024	26/4/2024
Australia	AUD	4,10%	4,35%	8/11/2023	6/5/2024

Thị trường chứng khoán

VN-INDEX



VN-Index giảm nhẹ, đóng cửa tại 1.215,68 điểm. Thị trường cho thấy sự cân bằng sau khi xóa bỏ hoàn toàn đà giảm 20 điểm ngay trong phiên. Thanh khoản trong phiên hôm qua vẫn ở mức cao với gần 1,4 tỷ cổ phiếu được giao dịch, cho thấy áp lực bán vẫn còn rất lớn và được hấp thụ tương đối tốt. VN-Index có thể sẽ tiếp tục rung lắc trong những phiên tiếp theo nhưng với thanh khoản thu hẹp dần, tích lũy trở lại trong vùng 1200 – 1220 điểm.

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội
ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm
Email: ninhnh1@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CVC Phân tích
Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn